

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung đánh giá		Tiêu chí đạt, không đạt
1. Đặc tính, thông số kỹ thuật, nguồn gốc xuất xứ của vật tư, hàng hóa		
1.1. Đặc tính, thông số kỹ thuật của vật tư, hàng hóa.	Có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa hoàn toàn phù hợp đáp ứng yêu cầu kỹ thuật quy định tại Chương V của E-HSMT. Có cam kết thực hiện quy định kiểm tra chất lượng hàng hóa theo quy định của Bộ Quốc phòng	Đạt
	Không có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa phù hợp, đáp ứng yêu cầu của E-HSMT Không có cam kết hoặc không có hàng mẫu phục vụ kiểm tra trong quá trình thương thảo hợp đồng Không có cam kết thực hiện quy định giám định chất lượng hàng hóa theo quy định của Bộ Quốc phòng	Không đạt
1.2. Nguồn gốc, xuất xứ	Có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, đầy đủ ký mã hiệu, nhãn mác hàng hóa	Đạt
	- Không nêu nguồn gốc xuất xứ của hàng hóa hoặc xuất xứ không rõ ràng hoặc không đầy đủ ký mã hiệu, nhãn mác. - Không có tài liệu chứng minh xuất xứ vật tư, hàng hóa.	Không đạt
Kết luận	Tất cả các tiêu chí chi tiết 1.1 và 1.2 đều đạt.	Đạt
	Một trong các tiêu chí chi tiết trên không đạt.	Không đạt
2. Tiến độ cung cấp hàng hóa		

Nội dung đánh giá		Tiêu chí đạt, không đạt
Tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT.	≤ 20 ngày.	Đạt
	> 20 ngày.	Không đạt
Bảng tiến độ cung cấp và lắp đặt thiết bị từ khi ký hợp đồng đến khi nghiệm thu bàn giao	Có bảng tiến độ cung cấp và lắp đặt thiết bị, hợp lý, khả thi, phù hợp với giải pháp kỹ thuật, tổ chức cung cấp, lắp đặt của nhà thầu một cách chi tiết, có biểu đồ tiến độ chi tiết theo E-HSMT.	Đạt
	Không có hoặc có bảng tiến độ cung cấp và lắp đặt thiết bị nhưng không hợp lý, không phù hợp với giải pháp kỹ thuật, tổ chức cung cấp, lắp đặt của nhà thầu. Không có hoặc biểu đồ tiến độ không chi tiết theo E-HSMT.	Không đạt
3. Bảo hành, bảo trì		
Kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì	Thời gian bảo hành sản phẩm ≥ 24 tháng kể từ ngày nghiệm thu bàn giao và đưa vào sử dụng.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
Phụ tùng/linh kiện thay thế	Có cam kết cung cấp phụ tùng/linh kiện thay thế ≥ 36 tháng.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
Quy trình về việc bảo hành và khắc phục sự cố	Nhà thầu đưa ra quy trình đầy đủ về việc bảo hành và khắc phục sự cố trong vòng ≤ 24 giờ.	Đạt
	Thời gian đáp ứng thực hiện bảo hành khi có sự cố, hỏng hóc ≤ 14 ngày. Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
4. Kế hoạch lắp đặt, bàn giao và biện pháp bảo đảm chất lượng		
An toàn lao động và vệ sinh môi trường	Có biện pháp an toàn lao động và vệ sinh môi trường hợp lý, đầy đủ hạng mục cung cấp và lắp đặt thiết bị (bao gồm cả thiết bị sử dụng điện (nếu có)), khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu.	Đạt
	Không có hoặc có biện pháp an toàn lao động và vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không đầy đủ các hạng mục cung cấp và lắp đặt thiết bị (không bao gồm cả thiết bị sử dụng điện (nếu có)), hoặc không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu.	Không đạt
Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức	Có các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt từng thiết bị	Đạt

Nội dung đánh giá		Tiêu chí đạt, không đạt
cung cấp, lắp đặt hàng hóa	hàng hóa hợp lý và hiệu quả kinh tế. Có biện pháp phối hợp giữa các bên trong quá trình giao nhận đáp ứng yêu cầu kỹ thuật sau khi khảo sát có biên bản xác nhận khảo sát tại vị trí lắp đặt của chủ đầu tư. Nhà thầu phải có thư mời Chủ đầu tư đến chạy thử thiết bị tại trụ sở của nhà thầu trong vòng 05 ngày kể từ khi đối chiếu tài liệu hồ sơ của Nhà thầu.	
	Không có hoặc các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt từng thiết bị hàng hóa. Không có biện pháp phối hợp giữa các bên trong quá trình giao nhận hoặc không tiến hành khảo sát tại vị trí lắp đặt của chủ đầu tư. Nhà thầu không có thư mời Chủ đầu tư đến chạy thử thiết bị tại trụ sở của nhà thầu trong vòng 05 ngày kể từ khi đối chiếu tài liệu hồ sơ của Nhà thầu.	Không đạt
Biện pháp kiểm tra và nghiệm thu bàn giao thiết bị vào sử dụng	Có biện pháp kiểm tra và nghiệm thu bàn giao từng nhóm thiết bị hàng hóa vào sử dụng đầy đủ, phù hợp với giải pháp kỹ thuật hợp lý, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu.	Đạt
	Không có biện pháp kiểm tra hoặc nghiệm thu hoặc có biện pháp kiểm tra và nghiệm thu bàn giao từng nhóm thiết bị hàng hóa vào sử dụng nhưng không đầy đủ, không phù hợp với giải pháp kỹ thuật của gói thầu.	Không đạt
Biện pháp bảo đảm chất lượng để phục vụ công tác thi công	Có đầy đủ giải pháp hợp lý biện pháp kiểm soát chất lượng về quy trình thi công; quản lý vật tư, thiết bị, nhân lực để phục vụ công tác thi công	Đạt
	Không có hoặc không đầy đủ không hợp lý Biện pháp bảo đảm chất lượng để phục vụ công tác thi công.	Không đạt
5. Về hướng dẫn sử dụng		
Nội dung hướng dẫn sử dụng	Có nội dung hướng dẫn sử dụng chi tiết, phù hợp và hợp lý cho từng thiết bị hàng hóa: nội dung hướng dẫn sử dụng, vận hành thiết bị, xử lý các tình huống đơn giản, bàn giao các tài liệu liên quan ...	Đạt
	Không có hoặc có nội dung hướng dẫn sử dụng từng thiết bị hàng hóa nhưng không đầy đủ, không chi tiết, không phù hợp, không đáp ứng hoặc không bàn giao các tài liệu liên quan.	Không đạt

Nội dung đánh giá		Tiêu chí đạt, không đạt
6. Uy tín của nhà thầu		
Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó trong thời gian 02 năm gần đây, tính đến thời điểm đóng thầu.	Không có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở hợp đồng do lỗi của nhà thầu.	Đạt
	Có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở hợp đồng tương tự do lỗi của nhà thầu.	Không đạt
Kết luận	Đạt tất cả các yêu cầu nêu trên	Đạt
	Có một nội dung không đạt	Không đạt

Ghi chú: Nhà thầu được đánh giá là đạt YCKT khi các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6 được đánh giá là **Đạt**. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6 thì được đánh giá là **Không đạt** và không được xem xét, đánh giá các bước tiếp theo.